

Số: /BC-UBND

Phường 1, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chuyển đổi số
trên địa bàn Phường 9 đầu năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 11/01/2024 của UBND thị xã Kiến Tường về việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn thị xã năm 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 23/02/2024 của UBND Phường 1 về việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn Phường 1 năm 2024;

UBND Phường 1 báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2024 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Nhận thức số

- Quán triệt về tính cấp thiết của chuyển đổi số, xem đây là nhiệm vụ quan trọng quyết định việc phát triển kinh tế - xã hội của Phường; người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải nhận thức rõ tầm quan trọng và những tích cực trong công cuộc chuyển đổi số; chịu trách nhiệm trực tiếp, tổ chức triển khai, thực hiện quyết liệt; lấy kết quả triển khai chuyển đổi số là tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; chuẩn bị đầy đủ các yếu tố để đáp ứng phù hợp với môi trường số.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số; quán triệt, phổ biến sâu rộng về vị trí, vai trò, mục tiêu, nhiệm vụ của công cuộc chuyển đổi số, qua đó tạo sự đồng thuận, tích cực hưởng ứng tham gia của người dân và doanh nghiệp.

- Quan tâm củng cố, kiện toàn, mở rộng các chức năng và nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Phường trong thực hiện quá trình chuyển đổi số nhằm thống nhất trong chỉ đạo và đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

- Ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, hướng dẫn người dân tham gia, sử dụng các dịch vụ, sản phẩm của chuyển đổi số mang lại.

2. Thể chế số

- Xây dựng Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 23/02/2024 của UBND Phường 1 về việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn Phường 1 năm 2024;

- Xây dựng Kế hoạch số 112/UBND ngày 28/02/2024 của UBND Phường 1 về việc tuyên truyền về chuyển đổi số trên địa bàn Phường 1.

- Xây dựng Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 8/6/2023 của UBND Phường 1 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và Tổ giúp việc Phường 1.

3. Hạ tầng số

- Duy trì, mở rộng, nâng cấp hàng năm hạ tầng kỹ thuật (*máy tính, máy scan, máy in...*), hệ thống mạng (*LAN, Internet, mạng truyền số liệu chuyên dùng*) tại cơ quan đảm bảo

mục tiêu đề ra. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của Phường đã được đầu tư và vận hành ổn định, phục vụ tốt cho công tác hội họp với UBND tỉnh, UBND thị xã. 100% công chức cấp Phường được trang bị máy tính phục vụ công tác.

4. Dữ liệu số

- Tình hình triển khai phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung:

Công chức tài chính kế toán sử dụng phần mềm quản lý Kế toán-Tài chính; Công chức Tư pháp hộ tịch sử dụng phần mềm quản lý hộ tịch; Công chức Văn phòng thống kê sử dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức; phần mềm thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông ...

5. Nền tảng số

- Tăng cường chỉ đạo khai thác hiệu quả các nền tảng của tỉnh trọng tâm là nền tảng đô thị thông minh thông qua việc đảm bảo 100% cán bộ, công chức trong cơ quan cài đặt và sử dụng ứng dụng “Long An Số”.

- Triển khai hiệu quả các nền tảng số trên địa bàn Phường theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

6. Nhân lực số

- UBND Phường hiện tại chưa có cán bộ chuyên trách hoặc phụ trách công nghệ thông tin đạt trình độ Cao đẳng công nghệ thông tin trở lên.

- Tham gia các lớp tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ lãnh đạo cấp Phường.

7. An toàn thông tin mạng

Hiện nay Phường chưa có dự án về CNTT, chủ yếu các ngành tự rà soát đầu tư, nâng cấp các thiết bị còn thiếu hoặc chưa đáp ứng về nhu cầu sử dụng trong công việc.

8. Chính phủ số

Sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng trên lĩnh vực quản lý văn bản, quản lý hộ tịch và phần mềm quản lý Một cửa điện tử, đã kết nối mạng LAN được 100% máy, 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc. Triển khai phần mềm quản lý văn bản đến toàn thể cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách Phường.

9. Dịch vụ công trực tuyến

- Dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp Phường

- Triển khai kế hoạch thực hiện các giải pháp đẩy mạnh, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Phường.

Kết quả:

Trong 9 tháng đầu năm 2024: Tổ chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết 1291 hồ sơ đã công bố dịch vụ công trực tuyến chiếm tỷ lệ 100% (đối với các lĩnh vực: quản lý Nhà nước về thi đua khen thưởng; chứng thực; bảo trợ xã hội...).

Một cửa điện tử

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết quá hạn công bố trên môi trường mạng/tổng số hồ sơ đã giải quyết công bố trên môi trường mạng: 0/1291 hồ sơ (tỷ lệ 0%).

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết quá hạn đã giải quyết trên thực tế: 0/0 hồ sơ (tỷ lệ 0%).

- Số lượng hồ sơ quá hạn (gồm: đã giải quyết + chưa giải quyết) trên thực tế/Tổng số hồ sơ tiếp nhận trên thực tế: 0/0 hồ sơ (tỷ lệ 0%).

Quản lý văn bản và điều hành

- Sổ văn bản đi (*điện tử*) được lưu trữ trên PM QLVB/Tổng sổ văn bản đi (cả giấy và điện tử) của cơ quan 676/676 văn bản.
- Sổ văn bản đi (*điện tử*) được phát hành qua PM QLVB/Tổng sổ văn bản đi (điện tử) được lưu trữ trên PM QLVB là 676/676văn bản.
- Tỷ lệ CBCC đã được cấp tài khoản PM QLVB: Phường có 20/20 người.

9. Kinh tế số

- Đã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện số hóa và ứng dụng khoa học công nghệ vào trong sản xuất, trồng trọt và chăn nuôi.
- Vận động người dân và doanh nghiệp thực hiện hợp đồng điện tử, khai báo thuế trực tuyến và sử dụng hóa đơn điện tử trong các giao dịch thương mại.

10. Xã hội số

UBND Phường tiếp tục chỉ đạo tập trung triển khai cài đặt, sử dụng nền tảng công dân số “Long An Số”, huy động tối đa các nguồn lực, phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng. Chỉ đạo công chức chuyên môn kết hợp với lực lượng đoàn viên thanh niên, các hội, đoàn thể hướng dẫn người dân thực hiện cài đặt ứng dụng “Long An Số” được 8 cuộc/205 lượt người dự. Qua đó giúp cho người dân tìm hiểu và trải nghiệm tiện ích mà ứng dụng đem lại như: y tế, giáo dục, giao thông ... Đồng thời, thông qua ứng dụng giúp người dân và doanh nghiệp có thể gửi những phản ánh kiến nghị đến chính quyền.

Hiện nay, tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt trên 93%, tỷ lệ hộ gia đình có đường internet cáp quang băng rộng đạt trên 72%.

II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, hạn chế

- Hệ thống đường truyền mạng chưa đảm bảo thông suốt, liên tục đã ảnh hưởng đến thao tác, cập nhật, tạo lập và nộp hồ sơ trực tuyến của người dân cũng như việc tác nghiệp của bộ phận chuyên môn.
- Người dân còn gặp khó khăn trong vấn đề thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến do lo ngại sử dụng các thiết bị điện thoại, máy tính thông minh không thông thạo, quy trình nộp nhiều bước. Người dân đã quen với hình thức nộp và nhận kết quả hành chính trực tiếp tại UBND Phường.
- Trang thiết bị công nghệ thông tin, máy tính trang bị cho cán bộ, công chức có cấu hình thấp (đặc biệt là ở bộ phận một cửa) nên chưa đáp ứng tốt nhu cầu phục vụ công việc, ảnh hưởng an toàn, an ninh thông tin.
- Phường không có cán bộ chuyên trách về CNTT nên chưa làm tốt vai trò tham mưu trong chỉ đạo và hỗ trợ người dân sử dụng các hệ thống ứng dụng CNTT và đặc biệt là công tác tham mưu chuyển đổi số cho cơ quan.

2. Nguyên nhân

Chủ yếu là do một số người dân đến thực hiện giao dịch hành chính đa phần là người lớn tuổi, không biết sử dụng điện thoại thông minh nên ảnh hưởng đến việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Công chức phụ trách công tác tham mưu chuyển đổi số không có bằng chuyên môn về CNTT nên ảnh hưởng đến công tác tham mưu chuyển đổi số; công tác tuyên truyền, hướng dẫn của một số CBCC còn hạn chế.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn Phường 9 tháng đầu năm 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa thông tin thị xã ;
- Đảng ủy, HĐND;
- CT, PCT_{VX}. UBND;
- BCĐ chuyển đổi số;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Tiên